

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PƯH
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HS-ST
Ngày 26 tháng 5 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PƯH, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Liêu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Nhung

2. Bà H' Bing Buôn Yă

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Trung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Niên, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/QĐXXST-HS ngày 08/5/2020 đối với bị cáo:

Lê T, (*Tên gọi khác: Hùng*), sinh năm: 1972, tại huyện PL, tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn Hòa Hiệp, thị trấn NH, huyện CP, tỉnh Gia Lai; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 02/12; con ông Lê Đ (*Đã chết*) và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Dương Thị H1 và 04 người con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại Vương Hồng L:

1. Chị Mai Thị Th, sinh năm 1981;

Nơi cư trú: Thôn Hoà Tín, thị trấn Nhơn Hoà, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Bà Ngô Thị L, sinh năm 1960

Nơi cư trú: Thôn Hoà Sơn, xã Ia Phang, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Dương Thị H1, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Thôn Hoà Hiệp, thị trấn NH, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn Hoà An, thị trấn NH, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- *Những người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1957

Nơi cư trú: Thôn Hoà Thuận, xã IP, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. Chị Mai Thị Minh N1, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn Hoà Thuận, xã IP, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

3. Anh Vương Hồng H2 (*Trắng*), sinh năm 1992

Nơi cư trú: Thôn Hoà Sơn, xã IPg, huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

4. Ông Lê Viết L (*Tý*), sinh năm 1968

Nơi cư trú: Thôn Hoà Sơn, xã IP, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 21/10/2019, sau khi Lê T, Vương Hồng L, Vương Hồng H2 (*Tên gọi khác: Trắng*), Lê Viết L (*Tên gọi khác: Tý*) cùng nhau uống rượu tại nhà bà Ngô Thị L ở thôn Hòa Sơn, xã IP, huyện CP, tỉnh Gia Lai xong thì T (*Có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định*) trực tiếp điều khiển xe mô tô BKS: 81H6 - 2993 (*Nhãn hiệu Angel, màu sơn: xanh, dung tích xilanh: 97cm³*) chở L ngồi phía sau (*Cả hai đều đội mũ bảo hiểm*) đi về trên đường Hồ Chí Minh theo hướng Đăk Lăk đi Gia Lai. Khi đến km 1653 + 700m đường Hồ Chí Minh thuộc thôn Hòa Thuận, xã IP, huyện CP, tỉnh Gia Lai, lúc này T điều khiển xe mô tô với vận tốc khoảng 40km/h và đi bên phần đường phải theo chiều đi của mình (*Gần mép đường phải*) thì L ngồi phía sau ngã từ trên xe mô tô xuống lề đường phải, còn T mặc dù biết L ngã xuống đường nhưng vì sợ bị phát hiện, bị đánh và sợ bị liên lụy, phải chịu trách nhiệm nên T đã điều khiển xe bỏ đi về nhà bà Lụa rồi nói dối là L có người khác chở về rồi.

Hậu quả: Vương Hồng L chết khi đang cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai.

Sau tai nạn xảy ra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Puh đã phối hợp với các ngành chức năng tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi. Hiện trường nơi xảy ra tai nạn tại km 1653 + 700m đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn Hòa Thuận, xã IP, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường được trải nhựa bê tông, bề mặt đường nhẵn, phẳng, thẳng, mặt đường rộng 11,10m. Tiến hành khám nghiệm và đo vẽ về bên mép đường bên phải theo hướng từ Đăk Lăk đi Gia Lai có các dấu vết như sau:

- Trên mặt nền xi măng nằm cạnh đường Hồ Chí Minh phát hiện 01 vết màu nâu đỏ nghi là máu (1), hình dạng không xác định. Vết (1) có diện (0,53 x 0,29)m. Đo từ tâm vết (1) vào mép đường phải được khoảng cách là 2,20m.

- Tiếp đó phát hiện 01 bảng kim loại (2) được đặt đứng trên nền xi măng. Bảng kim loại có dòng chữ “Bún phở kính mời”, xung quanh hai chân của bảng có nhiều cục đá, các cục bê tông, cây củi khô. Đo từ trụ chân bên trái (*Tính theo hướng Đăk Lăk đi Gia Lai*) của bảng kim loại vào mép đường phải khoảng cách

là 2,80m, đo từ tâm vết màu nâu nghi là máu (1) vào trụ chân bên trái (*Tính theo hướng Đắc Lắc đi Gia Lai*) của bảng kim loại (2) khoảng cách là 01m.

- Sau đó phát hiện 01 chiếc mũ bảo hiểm (3) nằm úp trên những cục đá, cây củi nằm xung quanh bên chân trái (*Tính theo hướng Đắc Lắc -> Gia Lai*) của bảng kim loại. Đo từ tâm mũ (3) vào trụ chân bên trái (*Tính theo hướng Đắc Lắc -> Gia Lai*) của bảng kim loại khoảng cách là 0,30m, đo từ tâm mũ (3) vào mép đường phải khoảng cách là 2,70m.

Trên cơ sở khám nghiệm tử thi, tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 636 ngày 10/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận nguyên nhân chết của anh Vương Hồng L là: Chấn thương sọ não.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 21/10/2019 của Công an huyện Chư Pưh đối với Lê T thì kết quả nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo là 0,306 miligam/1 lít khí thở.

Về vật chứng vụ án:

- Xe mô tô BKS: 81H6 - 2993 (*Nhãn hiệu Angel, màu sơn: xanh, dung tích xilanh: 97cm³*) và Giấy đăng ký mô tô, xe máy BKS: 81H6 - 2993, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của gia đình Lê T nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả chiếc xe và giấy đăng ký mô tô, xe máy trên cho Lê T và chị Dương Thị H1 nhận.

- Đối với chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ thu giữ tại hiện trường, quá trình điều tra xác định là tài sản của gia đình bị hại Vương Hồng L. Chị Mai Thị Th (*Vợ anh L*) không nhận lại nên chuyển chiếc mũ bảo hiểm trên xử lý theo vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê T và gia đình đã bồi thường theo thỏa thuận cho gia đình bị hại tổng số tiền là 40.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp cho bị hại là chị Mai Thị Th và bà Ngô Thị L (*Là vợ và mẹ của bị hại Vương Hồng L*) đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu gì thêm và tự nguyện viết đơn xin bãi nại cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số: 11/CT-VKS ngày 23 tháng 4 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Lê T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê T với mức án 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu và tiêu huỷ chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ thu giữ tại hiện trường của người bị hại Vương Hồng L.

Về án phí: Buộc bị cáo Lê T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối cải về việc phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Pưh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa lời khai của bị cáo phù hợp với những chứng cứ, tài liệu thu thập được có tại hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào tối ngày 21/10/2019, tại km 1653 + 700m đường Hồ Chí Minh thuộc thôn Hòa Thuận, xã IP, huyện CP, tỉnh Gia Lai, Lê T đã trực tiếp điều khiển xe mô tô BKS: 81H6 - 2993 trong tình trạng đã sử dụng rượu trước đó mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định (*Tại thời điểm kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Lê T là 0,306 miligam/1 lít khí thở, vượt 0,056 miligam/1 lít khí thở so với quy định*); bản thân T là người đã được đào tạo lái xe, học tập các nguyên tắc tham gia giao thông đường bộ, các hành vi bị nghiêm cấm, chấp hành quy tắc giao thông, giữ gìn an toàn cho mình và cho người khác. Tuy nhiên, mặc dù đã uống rượu và biết Vương Hồng L cũng đã uống rượu nhưng Lê T đã không chấp hành đúng nguyên tắc tham gia giao thông mà trực tiếp điều khiển xe mô tô chở L đi trên đường Hồ Chí Minh dẫn đến tai nạn, L bị ngã chết do chấn thương sọ não. Mặt khác, sau khi biết L ngã từ trên xe xuống vì sợ bị phát hiện, sợ bị liên lụy và phải chịu trách nhiệm nên T đã không ở lại hay cứu giúp người bị nạn mà điều khiển xe bỏ đi để trốn tránh trách nhiệm.

Hành vi đó của Lê T là không chấp hành các nguyên tắc hoạt động giao thông đường bộ được quy định tại khoản 5 Điều 4; khoản 8, khoản 17 Điều 8 Luật giao thông đường bộ gây ra vụ tai nạn giao thông với hậu quả nghiêm trọng với lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Do vậy, hành vi đó đã có đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*" với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại theo thỏa thuận, được người đại

diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại. Tại phiên toà, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, quyết định hình phạt.

Xét tính chất, mức độ của tội phạm và yêu cầu của công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương cần phải xử phạt tù và cách ly bị cáo Lê T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Lê T và gia đình đã bồi thường theo thoả thuận cho gia đình bị hại tổng số tiền là 40.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của người bị hại là chị Mai Thị Th và bà Ngô Thị L (*Là vợ và mẹ của bị hại Vương Hồng L*) đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì khác nên HĐXX không xem xét.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ thu giữ tại hiện trường, quá trình điều tra xác định là tài sản của gia đình bị hại Vương Hồng L. Tuy nhiên, chị Mai Thị Th (*Vợ người bị hại*) không nhận lại. Xét chiếc mũ trên hiện không còn giá trị sử dụng. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Lê T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê T phạm tội “ *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê T 03 (*Ba*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày vào trại giam chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: Một chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ đã qua sử dụng thu giữ tại hiện trường. Đặc điểm nhận dạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 27/4/2020, giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

4. Về án phí: - Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc

thẩm. Những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết/.

Nơi nhận:

- Bị cáo; đại diện hợp pháp người bị hại;
- Người có QLNVLQ
- VKS huyện Chư Pưh;
- Công an huyện Chư Pưh;
- Chi Cục THSDS huyện Chư Pưh;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Hồ Hoàng Liêu